TAND HUYỆN LN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/ 2019/HNGĐ-ST
Ngày 09-4-2019
V/v ly hôn giữa chị H và anh Đ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung
Bà Nguyễn Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến Hnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn TR, xã ĐH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn TR, xã ĐH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ghi ngày 19/12/2018 cùng các lời khai nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày như sau: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Đ ngày 20/12/2000. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại gia đình anh Đ ở thôn TR, xã ĐH, huyện LN, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến năm 2010 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, và do anh Đ chơi bời không quan tâm đến gia đình. Đến ngày 19/9/2018 vợ chồng chị sống ly thân cắt đứt mọi quan hệ tình cảm, kinh tế. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị Vũ Thị H tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ.

- *Về con chung:* Chị Vũ Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Chị Vũ Thị H trình bày vợ chồng tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm chị Vũ Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại bản tự khai ngày 02/01/2019 và các lời khai tiếp theo bị đơn anh

Nguyễn Văn Đ trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh kết hôn với chị Vũ Thị H ngày 20/12/2000. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại gia đình anh ở thôn TR, xã ĐH, huyện LN, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng chung sống đến năm 2010 thì xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, tháng 9/2018 anh và chị H xảy ra xô sát anh có đánh đuổi nên chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay. Vợ chồng cũng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm kinh tế từ đó. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, mục đích hôn nhân còn đạt được anh xin đoàn tụ. Nếu chị H kiên quyết xin ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn Đ không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Anh Nguyễn Văn Đ trình bày vợ chồng không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự chị H, chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tại phiên tòa hôm nay chị Vũ Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt lần 2 không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết

- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác*:* Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Vũ Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Văn Đ đã được Tòa án TR tập và tống Đ các văn bản theo quy định của pháp luật.Tại phiên Tòa hôm nay anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt lần 2 không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục

chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn Đ ngày ngày 20/12/2000. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại gia đình anh Đ ở thôn TR, xã ĐH, huyện LN, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến năm 2010 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên bất đồng trong quan điểm sống, và một phần do anh Đ chơi bời không quan tâm đến gia đình và đánh đập chị. Đến ngày 19/9/2018 giữa vợ chồng xảy ra xô sát chị H về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng cũng cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ đó. Phía chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ. Phía anh Đ không đồng ý ly hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh cũng thừa nhận hiện vợ chồng anh đang sống ly thân từ khi chị H về nhà mẹ đẻ ở. Qua kết quả xác minh với chính quyền địa phương và Ủy ban nhân dân xã ĐH xác nhận vợ chồng anh chị đã sống ly thân không còn quan hệ tình cảm và kinh tế từ khi chị H bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị H, anh Đ đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Nên căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn Đ.

[3] *Về con chung*: Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn Đ không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Chị Vũ Thị H và anh Nguyễn Văn Đ đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Vũ Thị H, anh Nguyễn Văn Đ được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

2. *Về án phí:* Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số

AA/2017/0003678 ngày 02/01/2019 tại Chi cục thi Hnh án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống Đ hoặc niêm yết bản án./

Nơi nhận:
TAND tỉnh Bắc Giang;
VKSND tỉnh Bắc Giang;
VKSND huyện LN;
Chi cục THADS huyện LN;
Các đương sự;
UBND xã ĐH;
Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa